

Số: 0042 / CBTT - HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCKHN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

* Tên tổ chức: Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.
* Mã chứng khoán: TB8
* Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 12 thị trấn Đông Anh - Huyện Đông Anh - Thành phố Hà

Nội.

* Điện thoại: 0243 8833247
* Fax: 0243 9689871
* Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Đức Khiêm
Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Loại thông tin công bố: Định kỳ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Thông báo mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường năm 2024; Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (có tài liệu kèm theo)

Lý do: Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/03/2024 tại đường dẫn: <http://www.vttbvietsac-vvmi.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

- * Chương trình ĐHCĐTN 2024;
- * QC tổ chức ĐHCĐ TN 2024;
- * Báo cáo của Giám đốc Công ty;
- * Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- * Báo cáo của Ban kiểm soát ;
- * Tờ trình phê duyệt kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2023;
- * Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức 2023;
- * Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023; KH năm 2024;
- * Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024;
- * Tờ trình thông qua KHSXKD, KHĐTXD, KH tuyển dụng LĐ năm 2024;
- * Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐH

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Số 004 1/TB - HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI

**Kính gửi: Quý cổ đông - Công ty cổ phần sản xuất
và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI. Chi tiết như sau:

1. Thời gian họp: Bắt đầu vào 8h00', thứ ba ngày 16 tháng 4 năm 2024
- Thời gian đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông: Từ 7h30' đến 8h00'

2. Địa điểm: Hội trường Tầng 3 - Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI (Tổ 12 Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội)

3. Nội dung và tài liệu của Đại hội:

- Chương trình dự kiến của Đại hội;
- Giấy xác nhận tham dự Đại hội; Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu có);
- Quy chế tổ chức và làm việc của Đại hội;
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng năm 2024;
- Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2023, phương hướng năm 2024;
- Tờ trình phê duyệt kết quả SXKD, báo cáo quyết toán tài chính năm 2023;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023;
- Tờ trình chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023, dự kiến mức chi trả thù lao năm 2024;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;
- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024; Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2024;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội;

(Quý cổ đông tham khảo tài liệu công ty gửi kèm theo thông báo này tại đường link: <http://www.vttbvietchac-vvmi.com.vn>)

4. Đối tượng dự họp: Tất cả cổ đông của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI chốt danh sách tại Trung tâm Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam đến ngày 18/03/2024 (Có danh sách kèm theo) *Chu*

5. Thời gian đăng ký xác nhận tham dự Đại hội.

Để công tác đón tiếp cổ đông được chu đáo và công tác tổ chức Đại hội tiến hành được thuận lợi, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc gửi thư ủy quyền về Văn phòng Công ty trước **16h00' ngày 12/4/2024.**

Cổ đông đến tham dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau: Bản gốc Chứng minh thư nhân dân(CCCD) hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội(nếu là người được ủy quyền).

Cổ đông tự lo mọi chi phí ăn, ở, đi lại khi tham dự Đại hội.

6. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội xin vui lòng liên hệ:

Bà Lê Thị Kim Chi - Người phụ trách quản trị - Thư ký Công ty

- Địa chỉ: Phòng Tổ chức hành chính Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI (Tổ 12 Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội)

- Điện thoại di động: 035 345 4122

Thông báo này thay thư mời họp.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, Ban KS;
- Giám đốc, Phòng TCHC;
- Lưu: VT, Thư ký Cty; HĐQT(Ch)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

0101854017
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần
sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI

Tên cổ đông:.....Mã cổ đông.....
Số CMND/ĐKKD:.....Cấp ngày.....Tại:.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....
Tổng số cổ phần sở hữu:.....
(Bằng chữ:.....cổ phần)

Xác nhận tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI, tổ chức vào **8h00' ngày 16/4/2024(thứ ba)**, tại Hội trường Tầng 3, Văn phòng Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI (**Tổ 12 Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội**) như sau:

Trực tiếp tham dự Ủy quyền tham dự Không tham dự

....., Ngày.....tháng.....năm 2024

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đề nghị Quý cổ đông fax, e-mail và gửi Giấy xác nhận này về Công ty trước **16h00' ngày 12/4/2024** tới địa chỉ: Phòng Tổ chức hành chính Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI(Tổ 12 Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội). Số fax: 024. 39689871; Email: chungkhoantb8@gmail.com

54
B T
HÀ
UẤT
ĐOÀ
THIẾ
M
H-T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI

Giấy ủy quyền này được lập ngày.....tháng.....năm 2024 tại:.....
.....giữa **Bên ủy quyền** và **Bên nhận ủy quyền** như sau:

1. BÊN ỦY QUYỀN:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại liên lạc:.....

Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:.....Cấp ngày.....Tại:.....

Là cổ đông của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại liên lạc:.....

Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD:.....Cấp ngày.....Tại:.....

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bằng Giấy ủy quyền này, Bên ủy quyền ủy quyền cho Bên nhận ủy quyền thay mặt Bên ủy quyền:

a. Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI, **tổ chức vào 8h00' ngày 16/4/2024(thứ ba).**

b. Thực hiện quyền phát biểu, biểu quyết tất cả những vấn đề thuộc thẩm quyền tại Đại hội và các quyền khác(nếu có) với tư cách là đại diện chocổ phần mà bên ủy quyền đang sở hữu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN:

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

Bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền cam kết đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ hợp pháp của mình đối với việc ủy quyền nêu trên. Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này./.

BÊN ỦY QUYỀN

(ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Cổ đông có thể ủy quyền một phần hoặc toàn bộ cổ phần mà mình đang sở hữu.

- Đề nghị Quý cổ đông fax, e-mail và gửi Giấy xác nhận này về Công ty trước **16h00' ngày 12/4/2024** tới địa chỉ: Phòng Tổ chức hành chính Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI(Tổ 12 Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội). Số fax: 024. 39689871; Email: chungkhoantb8@gmail.com

Chu



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI**

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	7h30 - 8h00	-Đón tiếp đại biểu và quý cổ đông. CĐ đăng ký tham dự đại hội với ban KTTTCĐB, nhận thẻ biểu quyết	Ban KT tư cách cổ đông
2	8h00 - 8h20	-Chào cờ tuyên bố lý do giới thiệu đại biểu. - Giới thiệu chủ tọa điều hành Đại hội	Ông: Ngô Minh Vinh
		-Chủ tọa ĐH thông qua chương trình Đại hội -Chủ tọa ĐH giới thiệu thư ký Đại hội -Chủ tọa ĐH giới thiệu ban KTTTCĐB báo cáo kết quả thẩm tra TCĐB.	Ông: Nguyễn Văn Dũng
		-Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự ĐHĐCĐ	Ông: Tô Toàn Thắng
		-Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	Ông: Ngô Minh Vinh
3	8h20 - 9h00	-Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024, giải pháp thực hiện	Ông: Phạm Đức Khiêm
		-Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023; Định hướng nhiệm vụ năm 2024.	Ông: Nguyễn Văn Dũng
		-Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.	Bà: Trần Thu Hương
4	9h00 - 9h15	Đại hội giải lao	
5	9h15 - 10h00	-Tờ trình xin phê duyệt kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2023.	Bà: Bùi Phương Anh
		-Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023	
		-Tờ trình thông qua chi trả thù lao cho TV Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023, kế hoạch năm 2024; -Tờ trình v/v ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024; -Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Kế hoạch đầu tư năm 2024; Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2024.	Bà: Trần Thu Hương
6	10h00 - 10h15	Thảo luận - Biểu quyết	Chủ tọa ĐH điều hành
7	11h00 - 11h15	Trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội - Biểu quyết thông qua.	Thư ký Đại hội
8	11h15 - 11h30	Trình bày Biên bản Đại hội - Biểu quyết thông qua.	Thư ký Đại hội
9	11h30	Bế mạc Đại hội	Ông: Nguyễn Văn Dũng

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



DANH SÁCH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐCĐ BIỂU QUYẾT

(Kèm theo chương trình Đại hội)


II. Thư ký Đại hội: 01 người

1. Bà Lê Thị Kim Chi - Người PT quản trị Công ty 

DANH SÁCH DỰ KIẾN NHÂN SỰ TRÌNH HĐQT

(Kèm theo BB họp HĐQT: Thông qua chương trình tổ chức ĐHCĐTN năm 2024)

I. Ban kiểm tra tư cách cổ đông: Gồm 3 người

- | | | |
|----------------------|-------------------|--|
| 1. Ông Tô Toàn Thắng | - Cổ đông Công ty | - Trưởng ban |
| 2. Bà Bùi Phương Anh | - Cổ đông Công ty | - Thành viên |
| 3. Vũ Thị Linh | - Cổ đông Công ty | - Thành viên  |

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THẺ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu:

Số cổ phần đại diện theo ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Dự thảo

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KD
VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 0036/QC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

QUY CHẾ

**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị-VVMI(sửa đổi) được Đại hội cổ đông thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2021;
- Thực hiện Nghị quyết số: 025/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty như sau:

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng.

1. Đối tượng dự họp Đại hội đồng cổ đông là các cổ đông của Công ty hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông. Các cổ đông và các đối tượng tham dự đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của quy chế này.

2. Quy chế này quy định thể thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty và quyền, nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội.

Điều 2: Quyền của các cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự đại hội.

1. Các cổ đông thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

2. Những cổ đông không có điều kiện đi dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty có thể ủy quyền(bằng giấy ủy quyền theo mẫu quy định)

3. Ban tổ chức đại hội sẽ gửi giấy thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty và tài liệu đại hội trên website của Công ty tại địa chỉ: Website: <http://www.vttbvietchac-vvmi.com.vn>.

4. Các cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi đến dự đại hội phải mang theo giấy mời họp và giấy tờ tùy thân(chứng minh thư/thẻ căn cước công dân), trình cho ban kiểm tra tư cách đại biểu và được nhận một thẻ biểu quyết có ghi rõ họ và tên, mã số cổ đông và số cổ phần mà cổ đông đại diện.

Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đại diện tương ứng với một phiếu biểu quyết (ví dụ thẻ biểu quyết của đại biểu cổ đông được ghi là 5.000 cổ phần, tức là cổ đông đó có 5.000 phiếu biểu quyết).

5. Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội bằng phương pháp giơ thẻ biểu quyết.



Mỗi một nội dung biểu quyết Chủ tọa phải hỏi ý kiến cổ đông 3 lần:

- Những người đồng ý.
- Những người không đồng ý
- Những người có ý kiến khác

6. Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự đại hội muộn có quyền được đăng ký vào dự ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội; nhưng không có quyền tham gia và biểu quyết về những nội dung đã được Đại hội thông qua trước đó khi cổ đông chưa có mặt (hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng).

Điều 3: Nghĩa vụ của các đại biểu khi tham dự đại hội.

1. Tuân thủ các quy định tại quy chế này.
2. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa đại hội và tôn trọng kết quả biểu quyết của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
3. Tự chịu chi phí đi lại, ăn ở để tham dự đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu tham dự do Hội đồng quản trị công ty thành lập, có trách nhiệm:

- Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội và niêm yết tại nơi diễn ra đại hội.
- Thu và kiểm tra các giấy ủy quyền tham dự đại hội.
- Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.
- Phát thẻ biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

2. Ban kiểm tra tư cách đại biểu tham dự có nghĩa vụ tuyệt đối trung thực, cẩn trọng khi thực hiện nhiệm vụ và phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc của mình.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký đại hội.

1. Chủ tọa đại hội:

1.1 Theo điều lệ của Công ty, Chủ tọa đại hội là Chủ tịch HĐQT Công ty.

1.2. Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Điều khiển đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.
- b. Quyết định các vấn đề trình tự, thủ tục của đại hội hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của đại hội.

c. Có quyền trì hoãn đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của đại hội.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

2. Thư ký đại hội do Chủ tọa chỉ định hoặc giới thiệu để Đại hội thông qua. Thư ký có nhiệm vụ giúp việc Chủ tọa điều hành đại hội, ghi chép và đọc biên bản, nghị quyết đại hội.

CHƯƠNG II TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành đại hội.



01854
CÔNG
CỔ PHẦN
AN XUÂN
INH ĐC
T TỨ TH
VVR
G ANH

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 7: Trình tự tiến hành đại hội.

Đại hội diễn ra theo trình tự và bao gồm các nội dung sau:

1. Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
2. Giới thiệu Chủ tọa đại hội
3. Thông qua chương trình đại hội
4. Thông qua thư ký đại hội
5. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự ĐHĐCĐ
6. Thông qua Quy chế tổ chức đại hội
7. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, giải pháp thực hiện.
8. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng nhiệm vụ năm 2024.
9. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.
10. Thông qua các tờ trình: Tờ trình xin phê duyệt Báo cáo quyết toán tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024, Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty; Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024; Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2024;
11. Thảo luận, giải đáp kiến nghị;
12. Thông qua biên bản, nghị quyết đại hội và bế mạc đại hội.

**CHƯƠNG III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 8: Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI. *ch*

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐTN năm 2024;
- Lưu VT, Hồ sơ ĐH, HĐQT(Ch)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng

Nguyễn Văn Dũng

Dự thảo.

TCT CN MỎ VIỆT BẮC TKV-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SX & KD
VẬT TƯ THIẾT BỊ -VVM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số /BC-GĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024.

Kính thưa quý vị cổ đông!

Kính thưa quý vị đại biểu!

Sau một năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, thay mặt Bộ máy điều hành Công ty tôi xin báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 cụ thể như sau:

Phần I
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023.

1. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết	Thực hiện	% so NQ
I	Hiện vật chủ yếu				
1	Tiêu thụ vỏ bao KPK	Vỏ	14 000 000	11 967 622	85
2	Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	M ²	1 550 000	2 106 968	136
3	Sản xuất kéo rút thép nguội	Tấn	2 842	3 840	135
4	Tiêu thụ Gông lò	Bộ	500 000	619 344	124
II	Tổng doanh thu:	Tr.đ	265 000	333 180	126
-	Doanh thu khối SX	Tr.đ	195 000	236 134	121
-	Doanh thu KD, DV	Tr.đ	70 000	93 567	133
-	Doanh thu khác	Tr.đ		3 479	
III	Đầu tư xây dựng cơ bản(cả chuyển tiếp từ 2022)	tr.đ	3 767	0	
IV	Khấu hao TSCĐ	tr.đ	2 188	3 034	139
V	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đ	3 977	6 438	162
VI	Lao động và thu nhập				
1	Lao động bình quân năm	Người	140	132	94
2	Tiền lương bình quân	Đg/ng/thg	9 822 000	16 711 173	170

du

VII	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2 200	3 761	171
VIII	Trả cổ tức trên vốn góp (12,5 tỷ)	%	10	16	160

2.Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ SXKD:

Qua số liệu thực hiện năm 2023 bộ máy điều hành Công ty đưa ra một số đánh giá cụ thể:

- Năm 2023 Công ty CPXM La Hiên nhập vỏ bao của đơn vị khác dẫn đến sản lượng tiêu thụ vỏ bao của Công ty cho XM La hiên đạt thấp. Tuy nhiên bằng sự cố gắng của Bộ máy điều hành trong năm Công ty đã phát triển thêm được một số khách hàng mới, sản phẩm vỏ bao mới, phần nào bù đắp được sản lượng kế hoạch đã đề ra. Sản lượng tiêu thụ năm 2023 đạt 85% kế hoạch.

- Năm 2023 sản lượng tiêu thụ lưới thép đáp ứng nhu cầu khách hàng tăng so với năm 2022. Người lao động xưởng sản xuất lưới thép đã có nhiều cố gắng trong quản lý, sản xuất, đáp ứng đủ nhu cầu chất lượng, sản lượng của khách hàng. Sản lượng tiêu thụ đạt 136%KH

- Công tác kinh doanh vật tư thiết bị thực hiện theo quy chế khoán doanh thu. Thị trường cạnh tranh khốc liệt. Mặc dù vậy nhưng với sự cố gắng của đội ngũ làm công tác kinh doanh năm 2023 doanh thu kinh doanh dịch vụ thực hiện 93.5 tỷ đồng/70 tỷ đồng đạt 130% kế hoạch. Đã tiếp cận được thị trường trong ngành để sản xuất và tiêu thụ lưới dập giãn, năm 2023 sản phẩm này tiêu thụ khá tốt.

- Năm 2023 mặc dù, đa số thiết bị máy móc phục vụ sản xuất đã đầu tư từ lâu, tình trạng hỏng vặt, sự cố, đặc biệt như ở bộ phận máy dệt, máy đan lưới, máy rút thép xuất hiện nhiều hơn. Tuy nhiên, bộ phận công nhân vận hành và đội ngũ cơ điện đã kịp thời khắc phục. Bộ phận kỹ thuật cũng đã có phương án dự phòng vật tư cho các sự cố lớn, các vật tư khó mua hoặc phải mất thời gian dài mới mua được. Do vậy, trong năm qua, công tác sửa chữa thường xuyên, bảo dưỡng thiết bị được thực hiện tương đối hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu sản xuất phục vụ nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của công ty...

- Về cơ bản Năm 2023 Công ty đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu ĐHCĐ đã đề ra, trong đó có yếu tố khách quan, yếu tố chủ quan: Bộ máy quản lý Công ty luôn sát sao trong công tác con người, công tác quản trị chi phí, công tác định mức lao động, chất lượng sản phẩm, máy móc thiết bị...

Từ những phân tích, đánh giá trên cho thấy bên cạnh những yếu tố khách quan, chủ quan, bộ máy quản lý Công ty cũng lường trước được những khó khăn mà Công ty sẽ gặp phải cũng như cần đưa ra những biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

Phần II:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình chung:

Công ty phải chủ động tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp, thích ứng với tình hình. Đồng thời chủ động trong việc tìm kiếm phát triển thị trường để nâng cao năng lực cạnh tranh, đạt kế hoạch lợi nhuận nhằm đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

2. Nhiệm vụ, mục tiêu của Công ty năm 2024:

Duy trì sản xuất ổn định và tăng trưởng, tăng cường tiêu thụ sản phẩm, kinh doanh vật tư hàng hóa, đảm bảo đủ việc làm, thu nhập cho NLD và đạt hiệu quả Sản xuất kinh doanh.

Mục tiêu cụ thể :

a/ Nhiệm vụ kế hoạch năm 2024:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch 2024
I	Chỉ tiêu hiện vật		
1	SX, Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	12 800 000
2	SX, Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	M ²	1 550 000
3	SX, Tiêu thụ Lưới đập giã	Kg	1 200 000
4	SX, Tiêu thụ Gông lò	Bộ	500 000
5	Sản xuất Kéo thép	Tấn	2 844
6	Tiêu thụ vỏ bao Jumbo 1 tấn	Cái	80 000
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	271 423
-	Doanh thu khối SX	Tr.đ	216 703
-	Doanh thu KD DV	Tr.đ	52 280
-	Doanh thu khác	Tr.đ	2 440
III	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	1 364
IV	Sửa chữa thường xuyên	Tr.đ	1 480
V	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đ	2 650
VI	Lao động và thu nhập		
1	Lao động bình quân năm	Người/năm	138
2	Tiền lương bình quân 1CNV	Đg/ng/tháng	10 390 250
VII	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2 500
VIII	Chi trả cổ tức	%/VốnĐL	12

b/ Kế hoạch đầu tư xây dựng:

TT	Tên hạng mục đầu tư	ĐVT	Kế hoạch 2024
A	Kế hoạch năm 2024	Tr.đ	300
	Tư vấn, thẩm định, phê duyệt hạng mục đầu tư hệ thống phòng cháy, chữa cháy.	Tr.đ	300

clw

c/ Kế hoạch tuyển dụng lao động:

STT	LĐ KH 2024	LĐ 31/12/2023	LĐ KH 2024	LĐ cần tuyển dụng	Thời gian tuyển dụng	Hình thức tuyển dụng
1	LĐ C.nghệ	94	96	2	Theo nhu cầu sản xuất tại từng thời điểm	Tuyển mới
2	LĐ phục vụ, phụ trợ	17	17			
3	LĐ quản lý	21	25	4	Theo nhu cầu tại thời điểm	Tuyển mới
Tổng cộng		132	138	6		

PHẦN III
CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1/ Tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty sản xuất ra thị trường ngoài ngành.

2/ Tìm kiếm tuyển dụng những lao động có năng lực, trình độ chuyên môn giỏi, tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, xây dựng đội ngũ kế thừa tinh thông nghiệp vụ, tay nghề giỏi, có phẩm chất đạo đức, có năng lực quản lý, điều hành công ty phát triển.

3/ Tiếp tục rà soát, hoàn thiện lại các định mức, chi phí giao khoán cho các đơn vị, triệt để tiết kiệm chi phí vật tư, nguyên liệu đầu vào. Tiếp tục hoàn thiện phương pháp khoán phù hợp với từng đối tượng nhận khoán để phát huy tối đa hiệu quả công tác giao khoán cho các đơn vị.

4/ Khẩn trương thực hiện hạng mục đầu tư thêm máy dệt phục vụ cho sản xuất vỏ bao để tăng năng suất thiết bị, năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

5/ Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, nhất là đối với sản phẩm vỏ bao xi măng, đảm bảo đáp ứng được mọi yêu cầu của khách hàng.

6/ Thực hiện mọi biện pháp để đảm bảo an toàn tuyệt đối trong sản xuất, thường xuyên kiểm tra theo dõi phát hiện những nguy cơ mất an toàn để ngăn chặn kịp thời không để xảy ra tai nạn lao động.

7/ Thực hiện điều hành công tác tài chính, phù hợp với kế hoạch SXKD, tích cực hoàn thiện hồ sơ thanh toán để thu hồi công nợ, tăng nhanh vòng quay của vốn để giảm chi phí vay ngân hàng. Phân đầu giảm tới mức thấp nhất hệ số nợ phải thu, nợ phải trả

trên vốn chủ sở hữu. Đàm phán với ngân hàng để được tài trợ vốn với mức lãi suất thấp nhất.

8/ Xây dựng các điển hình tiên tiến, xây dựng mục tiêu khuyến khích SXKD giao cho các đơn vị, phòng ban để phấn đấu thực hiện.

9/ Phối hợp tốt công tác giữa chuyên môn và các đoàn thể, phát huy vai trò lãnh đạo tiên phong của Đảng trong hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong doanh nghiệp.

Kính thưa các vị quý khách, quý vị đại biểu!

Chúng tôi tin tưởng rằng, với những gì chúng ta đã làm, đã và đang tiếp tục nỗ lực phấn đấu, với sự quan tâm giúp đỡ chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc, của lãnh đạo Tập đoàn TKV, sự ủng hộ của các đối tác, bạn hàng cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, cố gắng của tập thể người lao động trong toàn Công ty, Công ty chúng ta nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2023 và các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và phương hướng kế hoạch năm 2024 của Giám đốc Công ty.

Kính đề nghị Đại hội xem xét thảo luận thông qua.

Xin kính chúc các đại biểu, quý Cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt, chúc Đại hội thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Khiêm

Dự thảo

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
& KINH DOANH VTTB-VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số /BC-HĐQT

Hà nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

CỦA HĐQT TẠI ĐHQĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI; Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 cụ thể như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga – Ukraine, xung đột israel – hamas..., lạm phát thế giới tăng cao, dư âm hậu quả của đại dịch COVID-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, chi phí vận chuyển tăng cao, mất an ninh năng lượng, lương thực đang hiện hữu...

Những tác động bởi dịch bệnh, xung đột, suy thoái...dẫn đến doanh nghiệp ngành xi măng gặp nhiều khó khăn, thách thức phải giải quyết. Việc giải ngân vốn đầu tư công thấp, thị trường bất động sản trong nước suy giảm do khó khăn vì suy thoái kinh tế dẫn đến thị trường xi măng cung vượt cầu, nguồn cung xi măng cao, các nhà máy sản xuất xi măng trong nước phải dừng hoạt động do sản lượng dư thừa dẫn đến *nhu cầu sử dụng bao bì đóng xi măng giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng tiêu thụ bao bì xi măng của Công ty, năm 2023 sản lượng bao bì tiêu thụ không đạt như kế hoạch đã đề ra...*

Dự báo năm 2024 thị trường bất động sản chưa khởi sắc dẫn đến sản lượng tiêu thụ xi măng sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn các doanh nghiệp sản xuất sẽ gặp áp lực lớn, chưa có dấu hiệu phục hồi do cạnh tranh khốc liệt khi thị trường xi măng cung vượt cầu...*tiếp tục ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ bao bì xi măng của Công ty.*

Bên cạnh đó giá nguyên vật liệu đầu vào như sắt thép phục vụ cho sản xuất cơ khí của Công ty có nhiều biến động, không ổn định...ảnh hưởng không nhỏ đến giá thành của sản phẩm...

Những yếu tố trên sẽ ảnh hưởng đến thị trường tiêu thụ bao bì xi măng, tiêu thụ sản phẩm cơ khí...ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2024 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

PHẦN II: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

I/ Khái quát về Công ty:

I.1/ Về cơ cấu tổ chức:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI nhiệm kỳ 2020-2025 tại thời điểm kết thúc nhiệm kỳ và trong nhiệm kỳ đã bầu ra với 3 thành viên đại diện nhóm cổ đông chi phối, gồm:

1. Ông **Đỗ Huy Hùng** – TP Quản lý vốn và kiểm soát nội bộ Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP; Chủ tịch HĐQT Công ty (*Từ 19/03/2020 – 08/09/2023*) – Đại diện cổ đông chi phối Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP.

2. Ông **Nguyễn Văn Dũng** – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP; Chủ tịch HĐQT Công ty (*Kể từ 08/09/2023*) – Đại diện cổ đông chi phối Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP.

3. Ông **Phạm Đức Khiêm** – Giám đốc Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI; Thành Viên HĐQT – Đại diện cổ đông chi phối Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP.

4. Ông **Ngô Minh Vinh** – Phó Giám đốc Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI; Thành Viên HĐQT - Đại diện cổ đông thể nhân

I.2/ Về cơ cấu vốn góp:

Tính đến thời điểm 31/12/2023 vốn điều lệ Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI là 12,5 tỷ với cơ cấu vốn như sau:

TT	Tên cổ đông	Tổng số cổ phần	Giá trị vốn góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp (%)
1	Cổ đông pháp nhân - Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	637 507	6,375	51%
2	Cổ đông thể nhân	612 493	6,125	49%
	Tổng cộng	1 250 000	12,5	100

II/ Hoạt động của HĐQT Năm 2023:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.

a) Thực hiện chi trả thù lao và tiền thưởng cho các thành viên HĐQT năm 2022 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 cụ thể như sau:

DVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Thưởng	Tổng cộng
1	Đỗ Huy Hùng	CT HĐQT	51 840 000		51 840 000
2	Phạm Đức Khiêm	TV HĐQT	45 360 000	38 880 000	84 240 000
3	Ngô Minh Vinh	TV HĐQT	45 360 000	34 020 000	79 380 000
	Tổng cộng		142 560 000	72 900 000	215 460 000

b) Thực hiện chi trả thù lao năm 2023 như sau:

Việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT được chi trả theo hình thức tạm ứng hàng tháng với mức 80% mức chi trả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2023; sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua mức chi trả tiền thù lao và tiền thưởng cho các thành viên HĐQT Năm 2023; thì HĐQT Công ty căn cứ để thực hiện chi trả nốt.

Trong Năm 2023 các thành viên HĐQT đã được tạm ứng thù lao như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Thưởng	Tổng cộng
1	Đỗ Huy Hùng	CT HĐQT	29 376 000		29 376 000
2	Nguyễn Văn Dũng	CT HĐQT	12 096 000		12 096 000
2	Phạm Đức Khiêm	TV HĐQT	36 288 000		36 288 000
3	Ngô Minh Vinh	TV HĐQT	36 288 000		36 288 000
	Tổng cộng		114 048 000	0	114 048 000

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

Năm 2023 Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện họp với số cuộc họp là 29 lần ban hành 27 nghị quyết và 45 quyết định.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đã thực hiện theo đúng Điều lệ, thành phần tham dự họp HĐQT được tham dự đầy đủ; tài liệu cung cấp cho các thành viên HĐQT được cung cấp đầy đủ và đúng thời gian; các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn của mình trong việc biểu quyết thông qua các vấn đề trong nghị quyết cuộc.

3. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty với Người liên quan theo điều 167 luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020

Việc thực hiện ký kết các hợp đồng giao dịch với các bên liên quan theo điều 167 của luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật. Trong năm Công ty có thực hiện việc ký kết các hợp đồng giao dịch với các bên liên quan cụ thể như sau:

T T	Danh mục	Ngày ký Hợp đồng	Tên đơn vị	Hàng hóa	Giá trị trị (đã bao gồm thuế VAT T)	
					Hợp đồng	Thực hiện
I	Vật liệu				60.857,4	54.700,7
1	96/HĐKT - KHVT	31/03/23	Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI	bán Vỏ bao xi măng	23.743,6	17.040,8
2	326/HĐKT - KHVT	06/10/23	Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI	bán Vỏ bao xi măng	12.825,5	11.140,9
3	23.02.24.VTTB /HĐ - CTQ	24/02/23	Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI	bán Vỏ bao xi măng	11.358,0	11.640,5

4	23.07.24.VTTB /HĐ - CTQ	24/07/23	Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI	bán Vỏ bao xi măng	11.036,8	13.003,1
5	1107/2023/HĐ MB	11/07/23	Công ty cổ phần xi măng Quán Triều - VVMI	Bán Vỏ bao xi măng	1.893,2	1.875,9
II	Dịch vụ				720,2	692,3
1	2253/HĐ- KTKH	30/12/22	Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP	Thuê tài sản	331,3	331,3
2	35/2023/HĐ - TTDD	17/04/23	Trung tâm điều dưỡng ngành than - VVMI	Tổ chức điều dưỡng	34,4	34,4
3	01/HĐ-CKM- VVTB	17/03/23	Công ty cổ phần cơ khí mỏ Việt Bắc - VVMI	sửa chữa máy	59,8	59,8
4	70/HĐ-CCDV	15/10/23	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên VVMI	tổ chức tham quan, học tập	279,4	251,5
5	98/HĐ - VVMI	20/09/23	Công ty than Núi Hồng - VVMI	nghỉ mát, điều dưỡng	15,2	15,2
	Tổng cộng				61.577,6	55.393,0

4. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo NQ ĐHĐCĐ TN năm 2023, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết	Thực hiện	So sánh (%)	Ghi chú
I	Hiện vật chủ yếu					
1	Tiêu thụ vỏ bao KPK	Vỏ	14 000 000	11 967 622	85	
2	Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	M ²	1 550 000	2 106 968	136	
3	Sản xuất kéo rút thép nguội	Tấn	2 842	3 840	135	
4	Tiêu thụ Gông lò	Bộ	500 000	619 344	124	
5	Lao động bình quân	Người	140	132	94	
II	Chỉ tiêu tài chính					
1	Tổng doanh thu thuần	Tr.đg	265 000	333 180	126	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đg	2 200	3 761	171	
3	Thuế TNDN	Tr.đg	440	934	212	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đg	1 760	2 827	130	
5	Nộp NSNN (Số phải nộp)	Tr.đg	3 977	6 438	162	
6	Lương BQ/người/tháng	1.000đg	9 822	16 711	170	
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10	16	160	
III	Công tác đầu tư	Tr.đg	3 767	0	0	

Chữ ký

5/ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Công ty không có thành viên HĐQT độc lập.

6/ Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT.

Nhìn chung năm 2023, Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ vai trò của mình, luôn cố gắng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công; đoàn kết, hợp tác giúp đỡ nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ và xây dựng Công ty ngày càng phát triển vững mạnh, cụ thể như sau:

6.1/ Chủ tịch HĐQT: ông Đỗ Huy Hùng và ông Nguyễn Văn Dũng (Ông Dũng thay thế ông Hùng từ 08/9/2023)

Là người đứng đầu và chịu trách nhiệm chung về mọi hoạt động của Công ty, chỉ đạo việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HĐQT quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành của pháp luật, Quy chế hoạt động của HĐQT;

Chủ trì phân công các uỷ viên HĐQT chuẩn bị nội dung họp và kết luận về những nội dung thảo luận trong phiên họp HĐQT, xem xét kiến nghị của Ban Kiểm soát công ty và giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT; việc xây dựng chủ trương, định hướng chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm; chương trình đầu tư các dự án, phương án điều chỉnh vốn và các nguồn lực, phương án tổ chức sản xuất của Công ty;

Luôn sát sao theo dõi, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ giữa hai kỳ họp HĐQT, theo dõi, giám sát công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của giám đốc công ty và các công việc khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc chức năng của HĐQT.

Với vai trò là Chủ tịch HĐQT ông Đỗ Huy Hùng và ông Nguyễn Văn Dũng đã luôn thể hiện rất tốt trách nhiệm của mình trong việc thực thi nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD mà ĐHCĐ đã đề ra.

6.2/ Uỷ viên HĐQT, Giám đốc Phạm Đức Khiêm.

Là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật Nhà nước về quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, theo Điều lệ của công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước, tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT, trực tiếp chỉ đạo, tổ chức trong mọi hoạt động SXKD tại Công ty và các nhiệm vụ theo phân công của HĐQT.

Ông Phạm Đức Khiêm luôn thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong thực thi nhiệm vụ. Là một lãnh đạo năng động, nhiệt tình, giám nghĩ, giám làm và đưa ra nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động SXKD và đã đạt được kết quả tốt.

Với vai trò là là giám đốc điều hành ông Phạm Đức Khiêm đã luôn thể hiện rất tốt trách nhiệm của mình trong việc thực thi nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD mà ĐHCĐ đã đề ra.

Ch

Năm 2023 Ông Phạm Đức Khiêm được HĐQT đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6.3/ Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Ngô Minh Vinh.

Là thành viên HĐQT được phân công phụ trách công tác an toàn, công nghệ, và công tác sản xuất;

Năm 2023 công tác sản xuất tại công ty chưa được an toàn; chất lượng sản phẩm chưa ổn định; tuy nhiên đã có nhiều biện pháp tiết giảm chi phí để giảm giá thành sản phẩm;

Năm 2023 Ông Ngô Minh Vinh được HĐQT đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ .

7/ Kết quả giám sát đối với Giám đốc Công ty và người điều hành.

Trong năm 2023 HĐQT đã thực hiện tốt vai trò giám sát đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý thuộc diện HĐQT quản lý.

Năm 2023 Giám đốc công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện nhiệm vụ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty. Đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách cẩn trọng; mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty. Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của Công ty để Hội đồng quản trị kịp thời có ý kiến chỉ đạo. Tổ chức triển khai thực hiện đúng các chính sách, chế độ nộp ngân sách nhà nước và các chế độ với người lao động Công ty.

Giám đốc công ty có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự mẫn cán nhiệt huyết để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Sự phối hợp hoạt động và tinh thần đoàn kết nội bộ của cán bộ quản lý đã tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp; thân thiện và gắn kết. Tạo tiền đề để hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ chiến lược do Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị giao.

Năm 2023 Hội đồng quản trị đã thực hiện kiểm điểm đánh giá và xếp loại cán bộ quản lý kết quả cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Xếp loại năm 2023
1	Phạm Đức Khiêm	Giám đốc	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
2	Ngô Minh Vinh	Phó giám đốc	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
3	Vương Khắc Tuấn	Phó giám đốc	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
4	Bùi Phương Anh	Kế toán trưởng	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

•Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc:

Năm 2023 bộ máy điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết của ĐHCĐ, các quyết định ban hành, ý kiến chỉ đạo của HĐQT đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

- Ban giám đốc Công ty đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban để nắm bắt, trao đổi tình hình hoạt động trong SXKD nhằm đưa ra các giải pháp khắc phục, thực hiện kịp thời.

- Giao kế hoạch SXKD cho các bộ phận theo tháng, quý nhằm kịp thời khắc phục những sai lệch và có cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu.

Chu

- Quản lý và sử dụng vốn linh hoạt, tiết kiệm tốt các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Quản lý tốt hệ thống chất lượng, đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định và có uy tín trên thị trường.

- Mạnh dạn, đột phá trong khâu chỉ đạo áp dụng các giải pháp kỹ thuật công nghệ mới và đã thu được những thành công nhất định, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất của Công ty.

Có thể nói đây tiếp tục là một năm ban điều hành Công ty hoạt động rất tích cực; với tinh thần đồng tâm, đoàn kết làm việc với trách nhiệm cao nên năm qua Công ty tiếp tục gặt hái được nhiều thành công.

8/ Kết quả phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Năm 2023 Ban kiểm soát công ty đã thực hiện tốt công tác kiểm tra tình hình hoạt động tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị, bộ máy điều hành phối hợp tốt với Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng kiểm soát và giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty phối hợp tốt với Ban kiểm soát trong việc giải quyết các kiến nghị và yêu cầu của Ban kiểm soát trong công tác quản trị Công ty. Những kiến nghị của Ban kiểm soát trong việc Quản lý tài chính, tình hình sử dụng vốn, tình hình công nợ, các quy định, quy chế quản lý Công ty được HĐQT thực hiện giải quyết kịp thời.

PHẦN III PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2024

1/ Định hướng phát triển:

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua và nhu cầu thị trường các năm tiếp theo, Hội đồng Quản trị công ty đề ra một số mục tiêu sau:

-Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, thực hiện các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh để đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty;

-Tăng cường công tác quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với thông tin minh bạch, chính xác;

-Tiếp tục có những cải tiến kỹ thuật trong sản xuất để phát huy hết tiềm năng, năng lực sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, cạnh tranh với các đối thủ có ngành nghề sản xuất tương tự Công ty. Tự chủ trong sản xuất, nâng cao đời sống của Người lao động;

-Tập trung củng cố mặt hàng chủ lực của Công ty, nâng cao tính đa dạng, sức cạnh tranh trên thị trường;

-Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm mới với hàm lượng kỹ thuật cao.

2/ Quy hoạch, kiện toàn bộ máy quản lý Công ty:

- Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030 đảm bảo tính kế thừa, đảm bảo đủ nguồn nhân lực (cả về số lượng và chất lượng) cho sự phát triển của Công ty. Trên cơ sở quy hoạch, tiếp tục đào tạo bồi dưỡng cho các cán bộ được đưa vào quy hoạch đảm bảo đủ điều kiện bổ nhiệm cho vị trí được quy hoạch.



- Trên cơ sở Quy chế quản lý cán bộ; Hội đồng quản trị sẽ tiến hành xem xét, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh quản lý kịp thời đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển công ty.

3/ Xây dựng và hoàn thiện lại một số quy chế quản lý của Công ty:

Tiếp tục rà soát và hoàn thiện lại một số quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước thay đổi.

4/ Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

a/ Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
I	Hiện vật chủ yếu			
1	SX, Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	12 800 000	
2	SX, Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	M ²	1 550 000	
3	SX, Tiêu thụ Lưới đập giã	Kg	1 200 000	
4	SX, Tiêu thụ Gông lò	Bộ	500 000	
5	Sản xuất Kéo thép	Tấn	2 844	
6	Tiêu thụ vỏ bao Jumbo 1 tấn	Cái	80 000	
7	Lao động bình quân	Người	138	
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu thuần	Tr.đg	271 423	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đg	2 500	
3	Thuế TNDN	Tr.đg	500	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đg	2 000	
5	Nộp NSNN (Số phải nộp)	Tr.đg	2 650	
6	Lương BQ/người/tháng	1.000đg	10 390	
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12	

b/ Kế hoạch đầu tư xây dựng:

TT	Tên hạng mục đầu tư	ĐVT	Kế hoạch 2024
A	Kế hoạch năm 2024	Tr.đ	300
1	Tư vấn, thẩm định, phê duyệt hạng mục đầu tư hệ thống phòng cháy, chữa cháy.	Tr.đ	300

c/ Kế hoạch tuyển dụng lao động:

STT	LĐ KH 2024	LĐ 31/12/2023	LĐ KH 2024	LĐ cần tuyển dụng	Thời gian tuyển dụng	Hình thức tuyển dụng
1	LĐ C.nghệ	94	96	2	Theo nhu cầu sản xuất tại từng thời điểm	Tuyển mới

Chy

2	LĐ phục vụ, phụ trợ	17	17	0		
3	LĐ quản lý	21	25	4	Theo nhu cầu tại thời điểm	Tuyển mới
Tổng cộng		132	138	6		

d/ Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024:

Căn cứ các quy định của Nhà nước và quy định của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP tại thời điểm năm 2024; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 của thành viên HĐQT Công ty như sau:

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao/thg(đg)	Số tháng	KH năm 2024(đg)
1	Chủ tịch HĐQT	01	4 320 000	12	51 840 000
2	Thành viên HĐQT	02	3 780 000	12	90 720 000

5. Các giải pháp thực hiện của HĐQT:

- Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của ban điều hành thực hiện theo KH đã được ĐHCĐ; HĐQT thông qua;
- Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.
- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, các biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động tài chính.
- Chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và vận hành các phân xưởng sản xuất an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả.
- Thực hiện công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tiếp tục đầu tư đổi mới thiết bị; công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm; để phục vụ tốt cho các đơn vị trong và ngoài ngành.

Kính thưa Đại hội!

Hội đồng quản trị trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông đã tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Chúng tôi cam kết với trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung thực và cẩn trọng để đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, đáp ứng sự mong đợi của các cổ đông.

Đề nghị các Đại biểu cổ đông đóng góp bổ sung, để có một bản Nghị quyết hành động thiết thực làm mục tiêu phấn đấu và tổ chức thực hiện hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

Chúc toàn thể các cổ đông tham dự Đại hội mạnh khỏe, hạnh phúc, Chúc Đại hội thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dũng

Dự thảo

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
VÀ KINH DOANH VTTB - VVMI
Số: 06/BC - BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2024.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59 /2020/QH14 ngày 17 /06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật tư Thiết bị - VVMI được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 16/4/2021;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát và Báo cáo Quyết toán Tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO thực hiện kiểm toán.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật tư Thiết bị - VVMI xin trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát, kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Công ty, cụ thể như sau:

I. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát :

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên không chuyên trách. Trong năm Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, cụ thể:

- Trong năm Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp, với sự tham gia của tất cả các thành viên trong Ban; xây dựng chương trình công tác cụ thể, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát, kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện công việc. Qua kết quả kiểm tra, giám sát của các thành viên, các ý kiến của Ban Kiểm soát được chuyển đến Hội đồng quản trị và Ban Điều hành bằng hình thức gửi báo cáo, ý kiến tại các phiên họp Hội đồng quản trị.
- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty. Giám sát việc chấp hành Điều lệ, triển khai thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2023.

ch

- Năm 2023, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch hoạt động của ban trên một số chuyên đề về công tác quản lý vật tư, công tác quản lý tiền lương, công nợ phải thu, phải trả, công tác quản lý đầu tư, thuê ngoài và các công việc khác thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

Nhìn chung Công ty đã nghiêm túc tuân thủ thực hiện các quy chế, quy định quản trị nội bộ của đơn vị, của Tổng công ty và Tập đoàn TKV, cũng như chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước. Bên cạnh đó thì cũng còn một số sơ suất, thiếu sót tại một số phòng ban mà Ban kiểm soát đã có ý kiến tại Biên bản làm việc và Báo cáo gửi Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo điều hành.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo Tài chính năm 2023 của công ty.

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty khi được mời.

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty về những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của công ty cũng như việc tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Giám sát việc xây dựng quy chế, quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành.

- Thường xuyên trao đổi, giữ mối liên hệ giữa các thành viên Ban Kiểm soát.

II. Kết quả giám sát các mặt hoạt động năm 2023

1. Về hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị Công ty:

- Trong năm 2023 Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời đúng định hướng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định của Điều lệ Công ty, theo đó Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành 29 phiên họp và ban hành 27 nghị quyết, 45 quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp với việc triển khai nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2023, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định pháp luật hiện hành khác.

- Bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các quy chế nội bộ để làm cơ sở cho hoạt động của Công ty ngày càng rõ ràng, minh bạch.

2. Về công tác tổ chức thực hiện của Ban giám đốc Công ty:

- Ban Giám đốc có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản, sử dụng vốn đúng mục đích trong sản xuất kinh doanh; tuân thủ các quy định của pháp luật, chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ với nhà nước theo quy định, quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty;

- Năm 2023 Giám đốc công ty đã nghiêm túc triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị; thực hiện các nhiệm vụ theo quy chế quản lý được quy định tại Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quy chế Người đại diện Tổng công ty ban hành;

- Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền quản lý khác trong Công ty;
- Thực hiện thỏa ước lao động và hợp đồng lao động đã ký, công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc... thực hiện theo quy định của Pháp luật và Quy chế Công ty;
- Thực hiện việc tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp để tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện của đơn vị, kịp thời ứng phó với những biến động giá nguyên vật liệu đầu vào đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như chăm lo đời sống người lao động, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đề ra.

3. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức so với chỉ tiêu kế hoạch được giao cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM	THỰC HIỆN NĂM 2023	TỶ LỆ% TH/KH
1	2	3	4	6	7
I	CHỈ TIÊU SẢN XUẤT				
1	Vỏ bao xi măng	vỏ	14 000 000	11 701 022	83,6
2	Lưới thép	m2	1 550 000	2 078 282	134,1
3	Phụ kiện hầm lò	bộ	500 000	743 982	148,8
II	TỔNG DOANH THU	đồng	265 000 000 000	333 181 989 998	125,73
1	Vỏ bao xi măng	đồng	74 053 604 904	62 718 282 594	84,69
2	Lưới thép	đồng	70 666 395 096	94 585 107 457	133,85
3	Phụ kiện hầm lò	đồng	40 000 000 000	46 429 698 750	116,07
4	Vỏ bao Jumbo + hydroxit	đồng	10 280 000 000	33 420 250 000	325,10
5	Kinh doanh tổng hợp	đồng	70 000 000 000	96 028 651 197	137,18
III	Tiền lương bình quân (132ng)	đ/ người/ tháng	9 822 000	16 711 173	170,14
IV	Lợi nhuận	đồng	2 200 000 000	3 761 761 369	170,99

Với tài liệu được cung cấp, qua xem xét thẩm định và kết hợp với quá trình kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá:

- Năm 2023, Công ty đã tập trung chỉ đạo các phòng ban, phân xưởng tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh, đoàn kết nhất trí khắc phục mọi khó khăn, tập trung đẩy mạnh hoạt động sản xuất và

clb

bao, lưới thép, gong lò, kinh doanh vật tư hàng hóa, thực hành tiết kiệm chi phí, đảm bảo ổn định sản xuất, việc làm, thu nhập cho người lao động. So với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về lợi nhuận đạt 170.99% kế hoạch, doanh thu đạt 125.73% kế hoạch, tiền lương bình quân người lao động đạt 170.14% kế hoạch.

-Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã nghiêm túc quán triệt, chấp hành tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế của Công ty, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông thường niên thường niên năm 2023, vì lợi ích của các cổ đông.

-Thông nhất với các báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

-Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ tài sản của Công ty để trục lợi hay phục vụ lợi ích cá nhân và người thân...

Trong năm 2023, thông qua hoạt động giám sát của mình, Ban kiểm soát không nhận thấy bất thường nào trong hoạt động kinh doanh. Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Thu nhập, thù lao, các khoản lợi ích và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành:

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát được hưởng lương, thương và các quyền lợi khác theo Quy chế quản lý Tiền lương, và các chế độ phúc lợi khác theo quy định hiện hành của Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua. Trong đó tiền lương của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành chuyên trách nằm trong quỹ tiền lương người quản lý và được trả theo vị trí, chức danh công việc gắn với mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2023:

- + Chủ tịch HĐQT: 4 320 000đ/người/tháng
- + Thành viên HĐQT: 3 780 000 đ/người/tháng
- + Trưởng ban kiểm soát: 3 980 000 đ/người/tháng
- + Thành viên BKS: 3 420 000 đ/người/tháng

5. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã duy trì mối quan hệ trong công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ.

III. Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính Công ty năm 2023

3.1. Bảng cân đối kế toán:

tài sản	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	4	5
A. Tài sản ngắn hạn	100	72.746.961.641	67.781.426.955
(100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)			

ck

Tiền và các khoản tương đương tiền	110	6.460.623.006	2.956.611.808
1. Tiền	111	6.460.623.006	2.956.611.808
2. Các khoản tương đương tiền	112		
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
1. Chứng khoán kinh doanh	121		
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh(*)	122		
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	53.629.361.260	47.492.546.882
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	51.809.805.561	46.754.947.262
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	387.411.120	
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	1.432.144.579	1.057.774.400
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		-320.174.780
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		
IV. Hàng tồn kho	140	11.946.891.158	17.245.637.354
1. Hàng tồn kho	141	11.946.891.158	17.245.637.354
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho(*)	149		
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	710.086.217	86.630.911
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	62.479.897	86.630.911
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		
3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	153	647.606.320	
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	6.266.140.725	9.295.494.330
(200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)			
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		
5. Phải thu dài hạn khác	216		
6. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		
II. Tài sản cố định	220	6.247.796.892	9.282.029.984
1. Tài sản cố định hữu hình	221	6.247.796.892	9.282.029.984
- Nguyên giá	222	52.157.150.871	52.568.514.507
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	45.909.353.979	43.286.484.523
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		
- Nguyên giá	225		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		

3. Tài sản cố định vô hình	227		
- Nguyên giá	228		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		
III. Bất động sản đầu tư	230		
- Nguyên giá	231		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		900.000
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241		
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		900.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		
1. Đầu tư vào công ty con	251		
2. Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết	252		
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		
VI. Tài sản dài hạn khác	260	18.343.833	12.564.346
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	18.343.833	12.564.346
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		
3. Thiết bị, vật tư phụ tùng thay thế dài hạn	263		
4. Tài sản dài hạn khác	268		
tổng cộng tài sản (270 = 100 + 200)	270	79.013.102.366	77.076.921.285
nguồn vốn	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	4	4
a. Nợ phải trả (300 = 310 + 330)	300	58.872.984.744	57.469.173.604
I. Nợ ngắn hạn	310	58.872.984.744	56.017.423.604
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	31.356.399.258	37.341.900.550
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	1.021.858.564	322.456.728
4. Phải trả người lao động	314	11.598.264.034	4.371.557.451
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	47.630.568	45.636.484
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	130.750.000	204.000.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	1.049.768.563	3.883.009.602
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	13.221.901.053	9.623.145.600
11. Dự phòng phải ngắn hạn	321		
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	446.412.704	225.717.189
13. Quỹ bình ổn giá	323		
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		
II. Nợ dài hạn	330		1.451.750.000

1. Phải trả người bán dài hạn	331		
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		10.750.000
7. Phải trả dài hạn khác	337		
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		1.441.000.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		
13. Quỹ phát triển khoa học công nghệ	343		
D. Vốn chủ sở hữu (400 = 410 + 430)	400	20.140.117.622	19.607.747.681
1. Vốn chủ sở hữu	410	20.140.117.622	19.607.747.681
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	12.500.000.000	12.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411 a	12.500.000.000	12.500.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411 b		
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	4.813.339.681	4.813.339.681
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	2.826.777.941	2.294.408.000
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421 a		
- LNST chưa phân phối kỳ này	421 b	2.826.777.941	2.294.408.000
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
1. Nguồn kinh phí	431		
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
Tổng cộng nguồn vốn (440 = 300 + 400)	440	79.013.102.366	77.076.921.285

3.2 Cơ cấu sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2023

Vốn Điều lệ của Công ty là: 12 500 trđ, được chia thành 1 250 000 cổ phần.
 Trong đó:

Tổng công ty CN mở Việt Bắc TKV - CTCP: 6 375 trđ tương đương 51%

Cổ đông khác: 6 125 trđ tương đương 49 %

3.3. Các hệ số phản ánh tình hình tài chính của Công ty

ST T	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Tăng, giảm	
					Mức	Tỷ lệ %
A	B	C	1	2	3 = 2 - 1	4 = 2 / 1
1	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,032	1,027	(0,005)	99,53
2	Hệ số khả năng thanh toán					
2.1	Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	1,21	1,24	0,026	102,12
2.2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,90	1,03	0,133	114,75
3	Hệ số phản ánh cơ cấu nguồn vốn					
3.1	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,93	2,92	(0,007)	99,77
3.2	Hệ số nợ/Vốn điều lệ	Lần	4,60	4,71	0,110	102,39
4	Hệ số phản ánh cơ cấu tài sản					
4.1	Tỷ lệ đầu tư vào tài sản ngắn hạn	%				
4.2	Tỷ lệ đầu tư vào tài sản dài hạn	%				
5	Hệ số khả năng sinh lời					
5	Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu	%	0,7169	0,848	0,132	118,34
6	Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA)	%	3,100	3,622	0,522	116,84
7	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn góp của CSH	%	18,355	22,614	4,259	123,20
8	Tỷ suất sinh lời / Vốn CSH (ROE)	%	11,900	14,224	2,324	119,53

Các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả kinh doanh:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu: Hệ số này là: 0.008 Điều đó có nghĩa là cứ mỗi 1 đồng doanh thu tạo ra 0.008 đồng lợi nhuận. Tỷ số này phản ánh việc sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả.

Chữ ký

- Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA): Chỉ tiêu này bằng: 0.036, điều đó cho thấy việc quản lý và sử dụng tài sản để tạo ra thu nhập của đơn vị mang lại hiệu quả cao.

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE): Chỉ tiêu này bằng 0.142; điều này có nghĩa là 0.142 đồng lợi nhuận ròng đạt được từ 1 đồng vốn kinh doanh chủ sở hữu đầu tư.

- Hệ số bảo toàn vốn:

Hệ số bảo toàn vốn là: 1.027 lần, như vậy Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

- Hiệu quả sử dụng vốn:

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)= 0.142

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/BQ tổng tài sản (ROA) = 0.036

Điều này cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản để tạo ra lợi nhuận của Công ty.

+ Khả năng sinh lời: Nhìn chung khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu tương đối tốt và ổn định. Tuy nhiên khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu phụ thuộc vào khả năng sinh lời của tổng tài sản. Vậy nên để tăng khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu được tốt hơn nữa, Công ty cần tìm biện pháp để tăng hệ số tài sản trên vốn chủ sở hữu và tăng khả năng sinh lời của tài sản bằng giải pháp: giảm hàng tồn kho(Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang) và công nợ phải thu nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3.4. Các ý kiến thẩm định của Ban kiểm soát

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty, Ban Kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO. Theo ý kiến của Ban Kiểm soát, Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật tư Thiết bị - VVMI:

Đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ tài chính từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty đã hoàn thành các nghĩa vụ về thuế đối với nhà nước;


Công ty đã thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, KPCĐ kịp thời và đúng hạn cho cán bộ công nhân viên đã ký hợp đồng lao động.

Chứng từ, sổ sách kế toán được ghi chép, hạch toán, cơ bản đảm bảo tính tuân thủ theo chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành.

IV .Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024



Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024, Ban Kiểm soát đề ra hoạt động năm 2024 như sau:

1. Thực hiện kế hoạch hoạt động giám sát, kiểm tra theo định kỳ hàng quý đã được xây dựng từ đầu năm;
2. Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
3. Thẩm định Báo cáo Tài chính 6 tháng và Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty;
4. Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.
5. Chủ động cập nhật và cho ý kiến, kiến nghị với các đề xuất, phương án kinh doanh của Ban Điều hành đảm bảo tuân thủ đúng quy định nội bộ cũng như các quy định pháp luật hiện hành. 

Nơi nhận:

- Các cổ đông (e);
- Thành viên HĐQT, BKS(e);
- Giám đốc, các Phó giám đốc(e);
- Các phòng ban, phân xưởng(e);
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT,(Hn). 03b.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Trần Thu Hương

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
& KINH DOANH VTTB – VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 0 0 3 7 / TTr - HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v *Phê duyệt kết quả SXKD, quyết toán tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh VTTB – VVMI.*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VTTB – VVMI**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI. Ban hành kèm theo QĐ số 0078/QĐ-HĐQT ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
- Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam thực hiện kiểm toán;
- Căn cứ tờ trình của Giám đốc Công ty về việc xin phê duyệt kết quả SXKD, quyết toán tài chính năm 2023;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024: Quyết toán tài chính, kết quả SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI (bảng số liệu chi tiết kèm theo).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua. /.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- Lưu VT, HSDH, HĐQT(Ch.6b)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 010185484
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SẢN XUẤT VÀ
KINH DOANH
VẬT TƯ THIẾT BỊ
VVMI
H. ĐỒNG ANH - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Văn Dũng

KẾT QUẢ SXKD, QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI
(Kèm theo tờ trình số: 0 0 3 7 /TTr-HĐQT ngày 22 tháng 3 năm 2024)

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)	GHI CHÚ
A	B	1	2
I	VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH		
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	333 181 989 998	
2	Giá vốn hàng bán	303 302 377 016	
3	Lợi nhuận gộp	29 879 612 982	
4	Doanh thu hoạt động tài chính	4 956 450	
5	Chi hoạt động tài chính	1 903 379 272	
	Trong đó: Lãi vay	1 903 379 272	
6	Chi phí bán hàng	12 849 299 262	
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11 589 848 498	
8	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3 542 042 400	
9	Thu nhập khác	243 752 673	
10	Chi phí khác	24 033 704	
11	Lợi nhuận khác	219 718 969	
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	3 761 761 369	
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp	934 983 428	
14	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế		
15	Lợi nhuận sau thuế	2 826 777 941	
II	THỰC HIỆN NGHĨA VỤ NGÂN SÁCH		
1	Tổng số thuế phải nộp	6 723 323 251	
	Thuế giá trị gia tăng	4 469 788 073	
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	934 983 428	
	Thuế xuất,nhập khẩu		
	Thuế nhà đất	1 004 478 849	
	Thuế môn bài	3 000 000	
	Thuế thu nhập cá nhân	265 564 624	
	Các khoản phải nộp khác	45 508 277	
2	Tổng số thuế đã nộp	6 438 396 555	
	Thuế giá trị gia tăng	3 510 010 950	
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1 546 009 875	
	Thuế xuất,nhập khẩu		
	Thuế nhà đất	1 068 302 829	
	Thuế môn bài	3 000 000	
	Thuế thu nhập cá nhân	265 564 624	
	Các khoản phải nộp khác	45 508 277	
3	Tổng số thuế còn phải nộp	1 021 858 564	
	Thuế giá trị gia tăng	1 021 858 564	
	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
	Thuế nhà đất		
	Thuế môn bài		
	Thuế thu nhập cá nhân		

ck

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)	GHI CHÚ
III	TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN		
*	TÀI SẢN		
a	Tài sản ngắn hạn	72 746 961 641	
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6 460 623 006	
1.1	Tiền	6 460 623 006	
1.2	Các khoản tương đương tiền		
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
2.1	Đầu tư ngắn hạn		
2.2	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		
3	Các khoản phải thu	53 629 361 260	
3.1	Phải thu của khách hàng	51 809 805 561	
3.2	Trả trước cho người bán	387 411 120	
3.3	Phải thu khác	1 432 144 579	
3.4	Dự phòng khoản phải thu khó đòi		
4	Hàng tồn kho	11 946 891 158	
4.1	Nguyên vật liệu tồn kho	2 184 576 804	
4.2	Công cụ, dụng cụ tồn kho	20 791 217	
4.3	Chi phí sản xuất dở dang	2 475 246 136	
4.5	Thành phẩm	7 266 277 001	
4.6	Hàng gửi bán		
5	Tài sản ngắn hạn khác	710 086 217	
5.1	Chi phí trả trước ngắn hạn	62 479 897	
5.2	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		
5.3	Thuế và các khoản phải thu	647 606 320	
5.4	Tài sản ngắn hạn khác		
b	Tài sản dài hạn	6 266 140 725	
1	Các khoản phải thu dài hạn		
1.1	Phải thu dài hạn của khách hàng		
1.2	Phải thu nội bộ dài hạn		
1.3	Phải thu dài hạn khác		
1.4	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		
2	Tài sản cố định	6 247 796 892	
2.1	Tài sản cố định hữu hình	6 247 796 892	
	-Nguyên giá	52 157 150 871	
	-Giá trị hao mòn lũy kế	-45 909 353 979	
	-Chi phí XDCB dở dang		
3	Bất động sản đầu tư		
4	Tài sản dở dang dài hạn		
	- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
6	Tài sản dài hạn khác	18 343 833	
6.1	Chi phí trả trước dài hạn	18 343 833	
6.2	Tài sản thuế thu nhập hoãn trả		
6.3	Tài sản dài hạn khác		
	CỘNG TÀI SẢN	79 013 102 366	
*	NGUỒN VỐN		
I	Nợ ngắn hạn	58 872 984 744	
1	Vay và nợ ngắn hạn		

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)	GHI CHÚ
1.1	Vay ngắn hạn		
1.2	Nợ dài hạn đến kỳ trả		
2	Phải trả cho người bán	31 356 399 258	
2.1	Người mua trả tiền trước		
2.2	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1 021 858 564	
2.3	Phải trả người lao động	11 598 264 034	
2.4	Chi phí phải trả	47 630 568	
2.5	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	13 221 901 053	
2.6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	130 750 000	
2.7	Các khoản phải trả, nộp ngắn hạn khác	1 049 768 563	
2.8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	446 412 704	
II	Nợ dài hạn		
1	Phải trả dài hạn người bán		
2	Phải trả dài hạn nội bộ		
3	Phải trả dài hạn khác		
4	Vay và nợ dài hạn		
5	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		
6	Dự phòng trợ cấp mất việc làm		
7	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		
8	Doanh thu chưa thực hiện		
III	Vốn chủ sở hữu	20 140 117 622	
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	12 500 000 000	
2	Quỹ đầu tư phát triển	4 813 339 681	
3	Quỹ dự phòng tài chính		
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2 826 777 941	
6	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
IV	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
1	Nguồn kinh phí		
2	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	79 013 102 366	
*	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN		
1	Lợi nhuận trước thuế	3 761 761 369	
2	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	934 983 428	
3	Lợi nhuận sau thuế	2 826 777 941	
4	Trích quỹ dự phòng tài chính		
5	Trả cổ tức (16%/VDL)	2 000 000 000	
6	Lợi nhuận còn để trích lập các quỹ	826 777 941	
+	Quỹ đầu tư phát triển		
+	Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ	661 537 941	
	- Quỹ khen thưởng (30%)	198 461 382	
	- Quỹ phúc lợi (70%)	463 076 559	
+	Quỹ thưởng người QLDN năm 2023	165 240 000	

Ch



Số: BC/BDO/2024.49

Tel: +84 (0)24 37833911/12/13
Fax: +84 (0)24 37833914
www.bdovietnam.vn

20th Floor, Icon 4 Tower
243A De La Thanh St
Dong Da District, Hanoi,
Vietnam



Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật tư thiết bị - VVMI cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật tư thiết bị - VVMI được lập ngày 28/2/2024 từ trang 06 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật tư thiết bị - VVMI tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Kim Chi



Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật tư thiết bị - VVMI cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi một Công ty kiểm toán độc lập khác với Báo cáo kiểm toán đề ngày 20/02/2023 đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.



LÊ THỊ MINH HỒNG
Phó Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1922-2023-038-1

PHẠM HỒNG MINH
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3356-2020-038-1

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

B01- DN

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		72.746.961.641	67.781.426.955
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	6.460.623.006	2.956.611.808
1. Tiền	111		6.460.623.006	2.956.611.808
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		53.629.361.260	47.492.546.882
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	51.809.805.561	46.754.947.262
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	387.411.120	-
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.432.144.579	1.057.774.400
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V.5	-	(320.174.780)
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	11.946.891.158	17.245.637.354
1. Hàng tồn kho	141		11.946.891.158	17.245.637.354
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		710.086.217	86.630.911
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7.1	62.479.897	86.630.911
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.10	647.606.320	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		6.266.140.725	9.295.494.330
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		6.247.796.892	9.282.029.984
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	6.247.796.892	9.282.029.984
<i>Nguyên giá</i>	222		52.157.150.871	52.568.514.507
<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>	223		(45.909.353.979)	(43.286.484.523)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	900.000
1. Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	900.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		18.343.833	12.564.346
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7.2	18.343.833	12.564.346
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		79.013.102.366	77.076.921.285

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

B01-DN

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		58.872.984.744	57.469.173.604
I. Nợ ngắn hạn	310		58.872.984.744	56.017.423.604
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	31.356.399.258	37.341.900.550
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	1.021.858.564	322.456.728
3. Phải trả người lao động	314		11.598.264.034	4.371.557.451
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.11	47.630.568	45.636.484
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.12	130.750.000	204.000.000
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	1.049.768.563	3.883.009.602
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13	13.221.901.053	9.623.145.600
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		446.412.704	225.717.189
II. Nợ dài hạn	330		-	1.451.750.000
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.12	-	10.750.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.13	-	1.441.000.000
D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		20.140.117.622	19.607.747.681
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	20.140.117.622	19.607.747.681
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		12.500.000.000	12.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		12.500.000.000	12.500.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.813.339.681	4.813.339.681
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		2.826.777.941	2.294.408.000
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		2.826.777.941	2.294.408.000
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		79.013.102.366	77.076.921.285

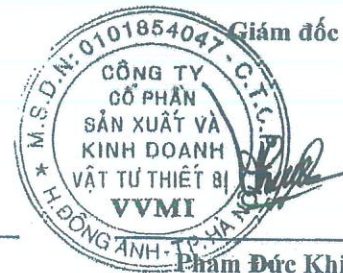
Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2024

Người lập

Hà Thị Thúy An

Kế toán trưởng

Bùi Phương Anh



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

B02 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số năm nay	Số năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	333.181.989.998	320.043.955.312
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	333.181.989.998	320.043.955.312
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	303.302.377.016	294.727.645.508
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		29.879.612.982	25.316.309.804
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.956.450	4.376.927
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.903.379.272	1.726.234.860
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>1.903.379.272</i>	<i>1.726.234.860</i>
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	12.849.299.262	10.192.257.047
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	11.589.848.498	10.833.710.600
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.542.042.400	2.568.484.224
11. Thu nhập khác	31	VI.7	243.752.673	337.633.638
12. Chi phí khác	32	VI.8	24.033.704	958.290
13. Lợi nhuận khác	40		219.718.969	336.675.348
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.761.761.369	2.905.159.572
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	934.983.428	610.751.572
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.826.777.941	2.294.408.000
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	2.261	1.200

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2024

Người lập

Hà Thị Thúy An

Hà Thị Thúy An

Kế toán trưởng

Bùi Phương Anh

Bùi Phương Anh



Chức danh

Phạm Đức Khiêm

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

B03 - DN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
 (Phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số năm nay	Số năm trước
I. Lưu chuyển thuần từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.761.761.369	2.905.159.572
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	02		3.034.233.092	1.974.334.848
- Các khoản dự phòng	03		(320.174.780)	-
- (Lãi), lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(12.683.723)	(308.922.382)
- Chi phí lãi vay	06		1.903.379.272	1.726.234.860
3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	08		8.366.515.230	6.296.806.898
- (Tăng), giảm các khoản phải thu	09		(6.464.245.918)	(5.909.727.067)
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10		5.298.746.196	(4.215.463.780)
- Tăng, (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(364.407.465)	11.299.391.406
- (Tăng), giảm chi phí trả trước	12		18.371.527	33.983.319
- Tiền lãi vay đã trả	14		(1.901.385.188)	(1.720.815.780)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1.546.009.875)	(517.827.377)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	767.438.645
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(573.712.485)	(2.448.159.440)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		2.833.872.022	3.585.626.824
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(300.000)	(28.400.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22		7.727.273	304.545.455
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4.956.450	4.376.927
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		12.383.723	280.522.382
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		175.061.537.030	123.832.738.101
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(172.903.781.577)	(126.881.523.288)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(1.500.000.000)	(1.250.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		657.755.453	(4.298.785.187)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		3.504.011.198	(432.635.981)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	V.1	2.956.611.808	3.389.247.789
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	6.460.623.006	2.956.611.808

Người lập

Hà Thị Thúy An

Kế toán trưởng

Bùi Phương Anh



Ngày 28 tháng 02 năm 2024

Chức vụ Giám đốc

Phạm Đức Khiêm

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
& KINH DOANH VTTB – VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 0 0 3 8 / TTr - HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh VTTB - VVMI.

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VTTB - VVMI**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI. Ban hành kèm theo QĐ số 0078/QĐ-HĐQT ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
- Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH BDO Việt Nam thực hiện kiểm toán;
- Căn cứ tờ trình của Giám đốc Công ty về việc xin phê duyệt kết quả SXKD, quyết toán tài chính năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024: Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI

(bảng số liệu chi tiết kèm theo).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua. /.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- Lưu VT, HSDH, HĐQT(Ch.4b)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





Nguyễn Văn Dũng

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI
 (Kèm theo Tờ trình số: 0038 /TTr – HĐQT ngày 22 tháng 3 năm 2024)

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN(ĐỒNG)	GHI CHÚ
A	B	1	2
I	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh thu thuần	333 181 989 998	
2	Lợi nhuận trước thuế	3 761 761 369	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	934 983 428	
4	Lợi nhuận sau thuế	2 826 777 941	
II	Phân phối lợi nhuận		
1	Trả cổ tức(16% VĐL)	2 000 000 000	
2	Lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ	826 777 941	
	<u>Trong đó</u>		
+	Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ	661 537 941	
	- Quỹ thưởng NLĐ (30%)	198 461 382	
	- Quỹ phúc lợi (70%)	463 076 559	
+	Quỹ thưởng người QLDN năm 2023	165 240 000	



Chữ

Số : 0 0 3 9 / TTr - HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị,
Thành viên Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN SX & KD VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI. Ban hành kèm theo QĐ số 0078/QĐ- HĐQT ngày 16 tháng 4 năm 2021.

- Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ, quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu;

- Căn cứ công văn chỉ đạo của Hội đồng quản trị Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty như sau:

1/ Kết quả chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2023 cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao/thg(đồng)	Số tháng	Thù lao năm 2023(đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	4 320 000	12	51 840 000
2	Thành viên HĐQT	02	3 780 000	12	90 720 000
3	TB kiểm soát	01	3 980 000	12	47 760 000
4	Thành viên BKS	02	3 780 000	12	90 720 000
Tổng cộng					281 040 000

(Hai trăm tám mươi một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn)

2/ Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, TV BKS năm 2024:

- Căn cứ các quy định của Nhà nước và quy định của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP tại thời điểm năm 2024; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 của Thành viên HĐQT, BKS Công ty như sau:



Stt	Chức danh	Số người	Mức thù lao/thg(đg)	Năm 2024(đg)
1	Chủ tịch HĐQT	01	4 320 000	51 840 000
2	Thành viên HĐQT	02	3 780 000	90 720 000
3	TB kiểm soát	01	3 980 000	47 760 000
4	Thành viên BKS	02	3 780 000	90 720 000
Tổng cộng				281 040 000

(Hai trăm tám mươi một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn)

(Đây là mức tối thiểu, trong năm căn cứ kết quả SXKD nếu tiền lương của các Người quản lý công ty (NQL) được quyết toán tăng thì mức chi trả thù lao sẽ tăng tương ứng, nhưng mức chi tối đa không quá 20% mức tiền lương của NQL)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VT, HSDH, HĐQT(Ch.6b)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng



TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
& KINH DOANH VTTB - VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07. / TTr - BKS

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
*V/v Ủy quyền cho Hội đồng quản trị
lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VTTB - VVMI**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011.
- Căn cứ điều 48 Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI. Ban hành kèm theo QĐ số 0078/QĐ- HĐQT ngày 16 tháng 4 năm 2021.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI trình Đại hội về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 như sau:

Yêu cầu đối với công ty kiểm toán độc lập

Thuộc danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận do Bộ Tài chính công bố hàng năm.

Căn cứ vào các công ty kiểm toán đã từng tham gia kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của công ty. Ban kiểm soát lựa chọn và trình 03 Công ty kiểm toán đề xuất tham gia kiểm toán Báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 của công ty:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.
- Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Để đảm bảo thuận tiện cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong danh sách trên để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo luật định trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, HSDH, HĐQT(Ch.6b)



Trần Thu Hương



BẢNG TÓM TẮT 3 CÔNG TY KIỂM TOÁN

Trong nhiều năm từ 2000 – 2023 Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm Công ty chọn hoặc chào thầu đều có 3 Công ty thường xuyên tham gia và thường hoán đổi khi đã thực hiện liền 2 năm.

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO

BDO quốc tế là công ty dịch vụ kiểm toán chuyên nghiệp lớn thứ năm trên toàn cầu và là một trong những công ty kiểm toán quốc tế có mạng lưới phát triển nhanh nhất thế giới, trong đó:

- Gần 88.120 chủ phần hùn và nhân viên chuyên nghiệp;
- 1.809 văn phòng hoạt động tại 167 quốc gia;
- Doanh thu trên toàn thế giới vượt 9,6 tỷ đô la Mỹ vào năm 2019.

Mạng lưới BDO quốc tế chia sẻ một văn hóa và niềm đam mê chung về các chủ đề:

- Nhân viên chất lượng: Tập trung đầu tư và tuyển dụng những người giỏi nhất, đồng thời đặc biệt chú trọng vào các mối quan hệ cá nhân bền chặt trong toàn bộ mạng lưới công ty.
- Dịch vụ chất lượng: Cung cấp dịch vụ chất lượng không chỉ dựa trên chuyên môn cao về nghề nghiệp mà còn dựa trên sự nhạy bén trong kinh doanh, nhận thức thương mại và tri thức bản địa.

Một điểm đáng chú ý của của mạng lưới BDO là niềm tin của tập đoàn rằng mỗi quan hệ trong công việc giữa con người là yếu tố then chốt.

BDO đã có mặt tại Việt Nam từ năm 2000 với văn phòng tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp.

BDO Việt Nam, là một phần của mạng lưới BDO quốc tế, áp dụng các thông lệ toàn cầu theo chuẩn mực quốc tế. Có 24 năm hoạt động trong lĩnh vực Kiểm toán với đội ngũ (145 người trong đó số Kiểm toán viên đăng ký hành nghề: 21 người, Kiểm toán viên có chứng chỉ: 31 người) thực hiện dịch vụ Kiểm toán, dịch vụ Thẩm định giá, Dịch vụ tư vấn thuế.

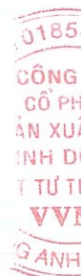
Tham gia kiểm toán các Tập đoàn, Tổng Công ty, các Doanh nghiệp lớn trong nền Kinh tế tại Việt Nam.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam - Thành viên độc lập Hãng kiểm toán quốc tế LEA GLOBAL - là Công ty chuyên cung cấp các dịch vụ chuyên ngành trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán, định giá tài sản, tư vấn tài chính, thuế, đầu tư, kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, ... tại Việt Nam. VAE luôn đứng trong danh sách 10 công ty kiểm toán độc lập có các chỉ số cao nhất (*Số lượng kiểm toán viên hành nghề, số lượng nhân viên, số lượng khách hàng, doanh thu...*) và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác nhận:

+ Là 01 trong 12 công ty kiểm toán đầu tiên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam từ năm 2006.

+ Là 01 trong số các công ty kiểm toán được Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) chấp nhận đủ điều kiện kiểm toán cho các dự án do WB, ADB tài trợ vốn.



+ Là 01 trong 11 tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện Thẩm định giá từ năm 2006.

+ Là 01 trong số 13 tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện công tác xác định giá trị doanh nghiệp từ năm 2006.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - thành viên Hãng UHY International, là một trong những Công ty chuyên ngành tốt nhất cung cấp dịch vụ kiểm toán, tư vấn định giá, tư vấn tài chính, đào tạo và các dịch vụ chuyên nghiệp khác. Hơn thế nữa, Quý Công ty sẽ thấy UHY LTD là một Công ty tư vấn chuyên nghiệp cho hợp tác lâu dài, đóng góp cho sự phát triển và thành công lâu dài của Quý Công ty.

UHY là thành viên đầy đủ và đại diện duy nhất của UHY International - Hãng kiểm toán và định giá hàng đầu thế giới, là Công ty kiểm toán và định giá hàng đầu trong nhóm Top 10 công ty kiểm toán, định giá và tư vấn tài chính độc lập tại Việt Nam được các tổ chức Quốc tế, Cơ quan thẩm định tín nhiệm doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước... đánh giá, xác nhận.

Là Công ty kiểm toán đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam đạt tiêu chuẩn **Quản lý chất lượng dịch vụ ISO 9001 về cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp về Kiểm toán, kế toán, tài chính, thuế, xác định giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá và đào tạo bởi BRITISH CERTIFICATIONS INC.**

Là một trong những tổ chức đầu tiên được chấp thuận là **Tổ chức kiểm toán độc lập cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam từ năm 2006 đến nay.**

Là Công ty kiểm toán được **Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á chấp thuận được cung cấp dịch vụ chuyên ngành cho các dự án, tổ chức có sử dụng nguồn vốn từ các tổ chức quốc tế tài trợ (như WB, ADB, UNDP, DANIDA, GTZ...).**

Là Công ty kiểm toán được chứng nhận **Top thương hiệu hàng đầu năm 2014 của - Liên hiệp khoa học kinh tế Việt Nam - Global GTA và Interconfomity cấp.**

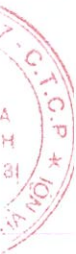
Là một trong những tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện công tác **xác định giá trị doanh nghiệp và tư vấn cổ phần hóa từ năm 2004 đến nay.**

Là một trong những tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện hành nghề **Thẩm định giá từ khi Luật giá năm 2012 ra đời đến nay.**

Là Công ty kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được công nhận là **tổ chức đào tạo chính thức của ICAEW (Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales).**

Là Công ty có đầy đủ các điều kiện kinh doanh cung cấp các dịch vụ kiểm toán, kế toán, tư vấn, thẩm định giá, xác định giá trị doanh nghiệp... theo quy định của Bộ Tài chính.

Tại Việt Nam, UHY được cấp giấy phép hoạt động từ năm 2001, hơn 20 năm phát triển liên tục, UHY đã **khẳng định được vị thế hàng đầu trong lĩnh vực kiểm toán, định giá, thẩm định giá, đào tạo và tư vấn tài chính, cam kết cho mục tiêu phát triển lâu dài của các khách hàng (nhiều khách hàng lựa chọn dịch vụ của UHY từ năm 2001 và vẫn đang tiếp tục sử dụng dịch vụ của chúng tôi).**



Số : 0 0 4 0 / TTr - HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh;
Kế hoạch đầu tư xây dựng; Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2024
của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh VTTB – VVMI.

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VTTB – VVMI**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI. Ban hành kèm theo QĐ số 0078/QĐ - HĐQT ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
- Căn cứ báo cáo phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Giám đốc Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua: Kế hoạch sản xuất kinh doanh; Kế hoạch đầu tư xây dựng, Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2024 cụ thể:

1/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch 2024
I	Chỉ tiêu hiện vật		
1	SX, Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	12 800 000
2	SX, Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	M ²	1 550 000
3	SX, Tiêu thụ Lưới đập giã	Kg	1 200 000
4	SX, Tiêu thụ Gông lò	Bộ	500 000
5	Sản xuất Kéo thép	Tấn	2 844
6	Tiêu thụ vỏ bao Jumbo 1 tấn	Cái	80 000
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	271 423
-	Doanh thu khối SX	Tr.đ	216 703
-	Doanh thu KD DV	Tr.đ	52 280
-	Doanh thu khác	Tr.đ	2 440
III	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	1 364
IV	Sửa chữa thường xuyên	Tr.đ	1 480
V	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đ	2 650
VI	Lao động và thu nhập		



Ch

1	Lao động bình quân năm	Người/năm	138
2	Tiền lương bình quân 1CNV	Đg/ng/tháng	10 390 250
VII	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2 500
VIII	Chi trả cổ tức	%/VốnĐL	12

2/ Kế hoạch đầu tư xây dựng:

TT	Tên hạng mục đầu tư	ĐVT	Kế hoạch 2024
A	Kế hoạch năm 2024	Tr.đ	300
	Tư vấn, thẩm định, phê duyệt hạng mục đầu tư hệ thống phòng cháy, chữa cháy.	Tr.đ	300

3/ Kế hoạch tuyển dụng lao động:

STT	LĐ KH 2024	LĐ 31/12/2023	LĐ KH 2024	LĐ cần tuyển dụng	Thời gian tuyển dụng	Hình thức tuyển dụng
1	LĐ C.nghệ	94	96	2	Theo nhu cầu sản xuất tại từng thời điểm	Tuyển mới
2	LĐ phục vụ, phụ trợ	17	17			
3	LĐ quản lý	21	25	4	Theo nhu cầu tại thời điểm	Tuyển mới
Tổng cộng		132	138	6		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2024;
- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VT, HSDH, HĐQT(Ch. 6b)


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Dũng


 CÔNG TY
 SẢN XUẤT VÀ
 KINH DOANH
 VẬT TƯ THIẾT BỊ
 TP. HÀ NỘI